TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 05 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2018/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Hồng N, sinh 1983

Nơi ĐKHKTT : TDP D, phường B, thành phố S, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Vũ Văn A, sinh 1982

Nơi ĐKHKTT : TDP D, phường B , thành phố S, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Hồng N, sinh 1983

Nơi ĐKHKTT : TDP D, phường B, thành phố S, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Vũ Văn An, sinh 1982

Nơi ĐKHKTT : TDP D, phường B , thành phố S, Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Dương Hồng N, anh Vũ Văn A thỏa thuận thống nhất

giao cho chị Dương Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung:

- Vũ Ngọc T – sinh 13/9/2005;
- Vũ Ngọc Tố Nh, sinh 08/10/2010;
- Vũ Dương Kh, sinh 03/05/2016.

Chị N không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung, anh A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

-Về tài sản, công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí : Chị Dương Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0010900 ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Dương Hồng N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Bình